

**BỘ Y TẾ
BỆNH VIỆN K**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 2293 /BVK-KD
V/v đề nghị báo giá thuốc

Hà Nội, ngày 14 tháng 7 năm 2026

Kính gửi: Các đơn vị kinh doanh thuốc.

Bệnh viện K trân trọng cảm ơn các đơn vị đã hợp tác với Bệnh viện trong thời gian qua.

Bệnh viện K đang xây dựng Kế hoạch mua sắm thuốc lần 4 để cung ứng tại nhà thuốc Bệnh viện năm 2026-2027. Bệnh viện K kính mời các đơn vị quan tâm, có khả năng cung cấp thuốc theo danh mục tại Phụ lục 1 gửi Báo giá theo mẫu tại Phụ lục 3 và hồ sơ theo hướng dẫn tại Phụ lục 2 về Bệnh viện K để tổng hợp, lập kế hoạch mua sắm.

Các đơn vị khi nộp hồ sơ Báo giá đề nghị gửi kèm 01 USB có chứa các tài liệu sau đây:

1. File excel Bảng báo giá (mẫu theo Phụ lục 3).

2. File word Thông tin đơn vị cung ứng bao gồm các nội dung sau: tên công ty, địa chỉ, số điện thoại, fax, email, số tài khoản ngân hàng (đề nghị ghi rõ số tài khoản, tên ngân hàng, không ghi tắt), mã ngân hàng, mã số thuế, người đại diện pháp luật, chức vụ, giấy ủy quyền ký hợp đồng số.....ngày.....tháng.....năm..... (trường hợp được ủy quyền).

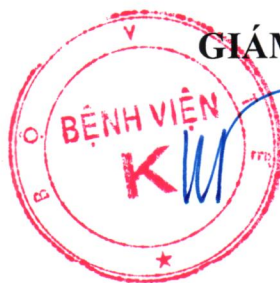
Hồ sơ báo giá của Quý đơn vị đề nghị gửi về Bệnh viện K (địa chỉ: Số 30 đường Cầu Bươu, phường Thanh Liệt, Thành phố Hà Nội) trước 17h.00 ngày 24 / 7 / 2026 (trong giờ hành chính).

Thông tin chi tiết vui lòng liên hệ: Ds Vũ Thị Trang (0879.164.999)

Trân trọng cảm ơn./.ven

Nơi nhận:

- Như trên;
- Trang TTĐT Bệnh viện K;
- Lưu: VT, KD.(HL)ng



GIÁM ĐỐC

Lê Văn Quảng

BỘ Y TẾ
BỆNH VIỆN K



CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

PHỤ LỤC 1

(Kèm theo Công văn số 2293 /BVK-KD ngày 14/7/2026 của Bệnh viện K)

STT	Tên hoạt chất	Nồng độ - Hàm lượng	Nhóm TCKT	Dạng bào chế	Đường dùng	Đơn vị tính
1	Acetylcystein	200mg	1	Bột/cốm/hạt pha uống	Uống	Lọ/Ống/Gói
2	Alendronic acid	70mg	4	Dung dịch/hỗn dịch/nhũ dịch uống	Uống	Chai/Lọ/Ống/Túi/Gói
3	Beclometason dipropionat	0,555mg/ml (tương đương 0,05mg/liều xịt), 200 liều	1	Thuốc xịt mũi	Xịt mũi	Chai/Lọ
4	Cao khô lá thường xuân (Hederae heliis folii extractum siccum)	50mg/5ml x 100ml	3	Dung dịch/hỗn dịch/nhũ dịch uống	Uống	Chai/Lọ/Túi/Gói
5	Cao khô rễ Nhân sâm (Extractum Radix Panacis (Ginseng) siscus)	200mg	3	Viên nang	Uống	Viên
6	Cefditoren	200 mg	2	Viên	Uống	Viên
7	Celecoxib	200mg	1	Viên nang	Uống	Viên
8	Chondroitin sulfate sodium	400mg	4	Bột/cốm/hạt pha uống	Uống	Lọ/Ống/Gói
9	Citicolin	3g	4	Dung dịch/hỗn dịch/nhũ dịch uống	Uống	Chai/Lọ/Túi/Gói
10	Etoricoxib	30mg	1	Viên	Uống	Viên
11	Fluconazol	200mg	2	Viên nang	Uống	Viên
12	Glucosamin sulfat; Chondroitin sulfat natri	250mg; 200mg	4	Viên nang	Uống	Viên
13	Human albumin	20% x 50ml	1	Thuốc tiêm	Tiêm	Chai/túi
14	L-ornithin - L-aspartat	3g	2	Bột/cốm/hạt pha uống	Uống	Lọ/Ống/Gói

Chy

STT	Tên hoạt chất	Nồng độ - Hàm lượng	Nhóm TCKT	Dạng bào chế	Đường dùng	Đơn vị tính
15	L-Lysine hydrochloride + Calcium (dưới dạng Calcium lactate pentahydrate) + Thiamine hydrochloride (vitamin B1) + Riboflavin sodium phosphate (vitamin B2) + Nicotinamide (vitamin PP) + Dexpanthenol (vitamin B5) + Pyridoxine hydrochloride (vitamin B6) + Alpha tocopheryl acetate (Vitamin E) + Cholecalciferol (vitamin D3)	(150mg + 65mg + 1,5mg + 1,75mg + 10mg + 5mg + 3mg + 7,5mg + 200 IU)/7,5ml x 15ml	4	Dung dịch/hỗn dịch/nhũ dịch uống	Uống	Chai/Lọ/Ống/Túi/Gói
16	Mosapride citrate	5mg	4	Bột/cốm/hạt pha uống	Uống	Lọ/Ống/Gói
17	Nicergoline	10mg	4	Viên	Uống	Viên
18	Orphenadrin citrat + Paracetamol	35mg + 450mg	2	Viên	Uống	Viên
19	Paracetamol + Tramadol hydrochlorid	325 mg+ 37,5mg	2	Viên sủi	Uống	Viên
20	Piracetam	1600mg	4	Dung dịch/hỗn dịch/nhũ dịch uống	Uống	Chai/Lọ/Ống/Túi/Gói
21	Rupatadine	10mg	4	Dung dịch/hỗn dịch/nhũ dịch uống	Uống	Chai/Lọ/Ống/Túi/Gói
22	Silymarin (dạng Powdered Milk Thistle Extract) + Thiamine hydrochloride (Vitamin B1) + Riboflavin (Vitamin B2) + Niacinamide (Vitamin PP) + Calcium pantothenate (Vitamin B5) + Pyridoxin hydrochloride (Vitamin B6)	150mg + 10mg + 4mg + 10mg + 4mg + 10mg	4	Viên nang	Uống	Viên
23	Silymarin (dưới dạng cao khô Milk thistle); Vitamin B1 (Thiamin hydroclorid); Vitamin B12 (Cyanocobalamin); Vitamin B2 (Riboflavin); Vitamin B5 (Calci pantothenat); Vitamin B6 (Pyridoxin hydroclorid); Vitamin PP (Nicotinamid)	70mg; 4mg; 1,2µg (mcg); 4mg; 8mg; 4mg; 12mg	4	Viên nang	Uống	Viên
24	Simethicon, Than hoạt tính	45mg, 140mg	1	Viên nang	Uống	Viên



Handwritten signature

STT	Tên hoạt chất	Nồng độ - Hàm lượng	Nhóm TCKT	Dạng bào chế	Đường dùng	Đơn vị tính
25	Thiamin hydroclorid; Riboflavin natri phosphat; Nicotinamid; Dexpanthenol; Pyridoxin hydroclorid	(5 mg; 2,764 mg; 20 mg; 3mg; 2 mg)/5ml x120ml	4	Dung dịch/hỗn dịch/nhũ dịch uống	Uống	Chai/Lọ/Ống/Túi/Gói
26	Trimebutin maleat	300mg	2	Viên giải phóng có kiểm soát	Uống	Viên
27	Xuyên bối mẫu + Ô tặc cốt	300mg+ 1700mg	3	Bột/cốm/hạt pha uống	Uống	Lọ/Ống/Gói





PHỤ LỤC 2

(Kèm theo Công văn số 2293/BVK-KD ngày 14 / 7 /2026 của Bệnh viện K)

I. Đối với các mặt hàng đã trúng thầu tại Bệnh viện K còn hiệu lực ít nhất trong vòng 04 tháng (tính tại thời điểm kết thúc đăng tải báo giá):

- Bản cam kết về tính chính xác của hồ sơ: Đối với hồ sơ pháp lý công ty và hồ sơ kỹ thuật của thuốc theo hướng dẫn tại mục 1, mục 2, phần II phụ lục này, công ty cam kết đảm bảo đúng như yêu cầu của hồ sơ mời thầu và hồ sơ dự thầu tại gói thầu đã trúng thầu tại Bệnh viện K. Công ty hoàn toàn chịu trách nhiệm nếu có sự sai khác xảy ra.
- Bản cam kết về chất lượng và tiến độ cung ứng hàng hoá cho Nhà thuốc bệnh viện (theo mẫu Phụ lục 2.1)

II. Đối với các mặt hàng đã có kết quả trúng thầu tại CSYT công lập thông qua đấu thầu rộng rãi:

Công ty cung cấp các hồ sơ, tài liệu sau đây để chứng minh tính hợp lệ của đơn vị cung ứng và tính hợp lệ của thuốc báo giá:

1. Hồ sơ pháp lý Công ty:

- Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp (bản sao công chứng).
- Giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh dược có phạm vi phù hợp với sản phẩm thuốc dự kiến cung ứng (bản sao công chứng).
- Chứng chỉ hành nghề của người chịu trách nhiệm chuyên môn (bản sao công chứng).
- Giấy chứng nhận đạt tiêu chuẩn thực hành tốt phân phối thuốc (GDP) (bản sao công chứng).
- Bản cam kết về chất lượng và tiến độ cung ứng hàng hoá cho Nhà thuốc bệnh viện (theo mẫu Phụ lục 2.1)

2. Hồ sơ kỹ thuật của thuốc:

- Bản sao Giấy phép lưu hành sản phẩm hoặc Giấy phép nhập khẩu còn hiệu lực. Trong trường hợp Giấy đăng ký lưu hành hoặc Giấy phép nhập khẩu hết hiệu lực, đơn vị cung cấp thẻ kho hoặc cam kết số lượng có thể cung ứng trong thời gian thực hiện hợp đồng.

- Mẫu nhãn và hướng dẫn sử dụng bằng tiếng Việt Nam được Cục Quản lý dược đóng dấu hoặc cam kết của công ty sản xuất hoặc công ty đăng ký về việc Mẫu nhãn và hướng dẫn sử dụng phù hợp với hồ sơ đăng ký thuốc đã nộp tại Cục Quản lý Dược.
- Quyết định trúng thầu hoặc Hợp đồng trúng thầu tại CSYT công lập thông qua đấu thầu rộng rãi còn hiệu lực ít nhất trong vòng 04 tháng (tính tại thời điểm kết thúc đăng tải báo giá). Đối với các thuốc hiếm và thuốc mới theo quy định tại khoản 14 Điều 2 Luật dược chưa có kết quả trúng thầu, cung cấp ít nhất 01 hóa đơn bán hàng tại 01 cơ sở y tế công lập trong vòng 12 tháng. Trong trường hợp đơn vị không phải là nhà thầu trúng thầu theo Quyết định trúng thầu hoặc Hợp đồng đã cung cấp phải có Giấy ủy quyền sử dụng Quyết định hoặc Hợp đồng nêu trên.
- Các tài liệu do công ty cung cấp phải có dấu xác nhận của công ty, đồng thời chuẩn bị sẵn tài liệu gốc để phục vụ việc xác minh khi có yêu cầu của Bệnh viện.



Phụ lục 2.1

CAM KẾT VỀ ĐIỀU KIỆN GIAO HÀNG CỦA CÔNG TY

Tên Công ty: (ghi đầy đủ tên Công ty)

Kính gửi: Bệnh viện K

Sau khi nghiên cứu Công văn mời báo giá....chúng tôi xin cam kết và thực hiện đầy đủ những nội dung theo yêu cầu của Công văn mời báo giá như sau:

1. Cung ứng kịp thời, chính xác, đủ về số lượng thuốc theo đơn đặt hàng của Bệnh viện, đảm bảo tiêu chuẩn chất lượng như đã đăng ký với cơ quan có thẩm quyền trong thời gian hiệu lực của Hợp đồng. Đáp ứng đầy đủ các yêu cầu về điều kiện giao hàng, tiến độ và phạm vi cung cấp nêu trong báo giá.
2. Trong trường hợp giấy phép lưu hành hoặc Giấy phép nhập khẩu hay hồ sơ gia hạn hiệu lực số đăng ký của thuốc báo giá bị hết hạn trong thời hạn của hợp đồng, cam kết thuốc cung ứng cho Bệnh viện được sản xuất trước ngày hết hạn số đăng kí (đối với thuốc trong nước) hoặc nhập khẩu trước ngày hết hạn số đăng kí (đối với thuốc nước ngoài), chúng tôi xin đảm bảo sẽ cung cấp văn bản xác nhận của cơ quan có thẩm quyền hoặc tuân thủ theo đúng các quy định.
3. Bảo quản và phân phối thuốc đảm bảo đúng yêu cầu quy định về GSP, GDP trong suốt quá trình vận chuyển tới kho của Bệnh viện tại 3 cơ sở: cơ sở chính: Số 30 đường Cầu Bươu, phường Thanh Liệt, Thành phố Hà Nội; cơ sở 1: Số 43 phố Quán Sứ, phường Cửa Nam, Thành phố Hà Nội; cơ sở 2: Ngõ 304 đường Tựu Liệt, phường Hoàng Liệt, TP Hà Nội.
4. Về hạn sử dụng của thuốc tại thời điểm giao hàng: Hạn sử dụng còn lại của thuốc đã kí hợp đồng tính từ thời điểm thuốc cung ứng cho cơ sở y tế phải bảo đảm tối thiểu còn 03 tháng đối với thuốc có hạn dùng từ 01 năm trở lên, 1/4 hạn dùng đối với thuốc có hạn dùng dưới 01 năm. Trong trường hợp hạn sử dụng của thuốc không đáp ứng yêu cầu nêu trên, để bảo đảm có thuốc phục vụ nhu cầu khám bệnh, chữa bệnh, căn cứ tình hình thực tế, Giám đốc Bệnh viện quyết định hạn sử dụng còn lại của thuốc ký hợp đồng tính đến thời điểm thuốc cung ứng cho cơ sở y tế và không được yêu cầu cao hơn quy định nêu trên nhưng phải đảm bảo còn hạn sử dụng khi sử dụng thuốc cho bệnh nhân.

5. Cam kết thu hồi thuốc vô điều kiện kể cả khi hợp đồng đã chấm dứt nếu thuốc đã giao không đảm bảo đầy đủ các tiêu chuẩn kỹ thuật như đã báo giá và ký hợp đồng, hoặc có thông báo thu hồi của cơ quan có thẩm quyền mà nguyên nhân không do lỗi của Bệnh viện và hoàn trả đầy đủ thuốc đảm bảo chất lượng cho Bệnh viện, tương ứng với số lượng thuốc đã thu hồi hoặc mua lại toàn bộ số hàng còn lại theo giá bán ra của nhà thuốc Bệnh viện, đồng thời đền bù mọi chi phí có liên quan.

6. Cam kết về giá:

- Chúng tôi cam kết giá của thuốc do công ty chúng tôi cung cấp cho nhà thuốc bệnh viện là giá thống nhất trên toàn bộ thị trường và thấp hơn hoặc bằng giá đã kê khai/kê khai lại (nếu có) với cơ quan nhà nước có thẩm quyền.

- Trong trường hợp giảm giá kê khai bán buôn thì chúng tôi sẽ giảm giá bán theo, nếu không điều chỉnh giá bán thì chúng tôi xin đền toàn bộ phần chênh lệch của giá kê khai và giá bán cho Bệnh viện tính từ thời điểm điều chỉnh.

Đại diện hợp pháp của Công ty
(Ghi tên, chức danh, ký tên và đóng dấu)

PHỤ LỤC 3

(Kèm theo Công văn số 2293 /BVK-KD ngày 14 tháng 7 năm 2026 của Bệnh viện K)



Tên đơn vị:
Mã số thuế:
Địa chỉ:
Người đại diện/liên hệ:
SDT liên hệ:

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

....., ngày tháng năm

Kính gửi: Bệnh viện K

Công ty xin gửi danh mục và giá dự kiến, các sản phẩm Công ty tham gia báo giá cung ứng tại nhà thuốc bệnh viện, cụ thể như sau:

STT (Theo danh mục mời báo giá)	Tên thuốc	Hoạt chất	Nhóm TCKT	Nồng độ - hàm lượng	Đường dùng	Dạng bào chế	Số đăng ký/ Số GPNK	Cơ sở sản xuất	Nước sản xuất	Quy cách đóng gói	Đơn vị tính	Đơn giá (có VAT, VNĐ)	Tên công ty báo giá	Hợp đồng tương tự/Quyết định trúng thầu				
														Số hợp đồng (nếu có)	Hiệu lực (Từ ngày ... đến ngày ...)	Cơ sở y tế trúng thầu	Hình thức đấu thầu	Đơn giá (có VAT, VNĐ)
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)	(11)	(12)	(13)	(14)	(15)	(16)	(17)	(18)	(19)

Báo giá này có hiệu lực đến ngày:...../...../20.....

Giám đốc
(Ký tên, đóng dấu)

Lưu ý:

- Giá đã bao gồm thuế VAT, phí vận chuyển và các loại phí, lệ phí khác.
- Đơn vị chịu trách nhiệm về các tài liệu làm căn cứ phân nhóm kỹ thuật theo quy định tại Thông tư quy định việc đấu thầu thuốc tại các cơ sở y tế công lập.
- Báo giá phải có hiệu lực tối thiểu 06 tháng kể từ ngày ký.
- Đề nghị Quý công ty làm bảng báo giá theo đúng mẫu Bệnh viện đã gửi, không thêm bớt các cột để thuận tiện cho Bệnh viện tổng hợp.